

S U B U D

TRONG TẬP NÀY:

BAN NỘI-SAN :

— THƯ CHO CÁC BẠN
SUBUD

BAPAK :

BA MUOI HAI CÂU HỎI
VÀ TRẢ LỜI VỀ SUBUD
LATIHAN

Bà NGUYỄN-VĂN-CÙ :

TÔI THẤY GÌ TRƯỚC VÀ
SAU KHI GIA-NHẬP SUBUD

HUBERT WINKLER :

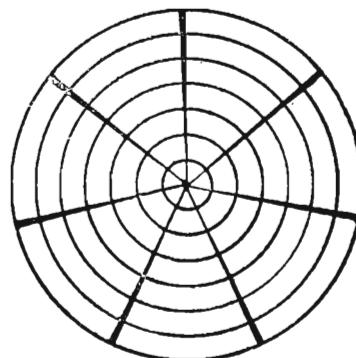
- ĐỆ-NHỊ ĐẠI HỘI-NGHỊ
THẾ-GIỚI SUBUD

TARZIE VITTACHI :

CƠ-QUAN PHỤC-VỤ QUỐC
TẾ SUBUD (SIS)

Bà Đ.T.K. dịch :

— CHUYỆN SUBUD
CỦA TÔI
(GADIJA SALIE)



**DÀNH RIÊNG CHO HỘI-VIÉN
VÀ DỰ-BỊ HỘI-VIÉN HỘI
SUBUD VIỆT - NAM**

THÁNG 8-12 NĂM 1963 (SỐ 6)

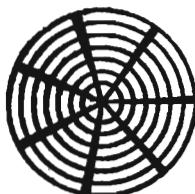
Hoàng Nam & Murwani tặng

gn 1.2011

S U B U D

THÁNG 8—12 (SỐ 6)

NĂM 1963



Các bạn SUBUD thân-mến,

TRONG một số Nội-San trước, chúng tôi đã báo tin rằng Đại-Hội SUBUD Thế-Giới lần thứ hai đã được tổ-chức và nhộn hộp tại Mỹ - Quốc (New-York) trong trung tuần tháng bảy vừa rồi.

Chúng tôi sẽ công hiến dần các bạn những kết-quả của Đại-Hội, những mầu truyện vui bên lề Đại-Hội và những bài diễn-giảng của Bapak trong dịp Ngài du-hành qua Úc-Châu và Mỹ-Châu để đi dọc Hột-Nghị này.

Một trong những kết quả mà các bạn cần biết là lời khuyên - cáo quan trọng sau đây của Bapak, được ghi vào biên-bản của Đại-Hội và sáp nhập vào những nguyên-tắc căn-bản đã ấn-định

trong kỳ Đại-Hội Thể-giới thứ nhất tại Luân-Đôn (1959) để dùng làm phương châm cho các hội-viên SUBUD.

« Các hội-viên SUBUD hoàn toàn tự-do xuất bản, viết và đọc những gì mà mình thích. Tuy nhiên Bapak khuyên: tốt hơn hết là tránh xuất bản những lý-luận riêng về SUBUD và những bài có tính-cách đánh giá SUBUD hoặc so-sánh SUBUD với những tôn-giáo hay những phong-trào tu-du-đoing tâm-linh khác. Những tài-liệu như thế chỉ tạo rối-ren trong tâm-trí và là nguyễn-nhân cho những thắc-mắc. Bapak đã phải tồn rất nhiều thời - giờ để gõ những rối-ren và giải những thắc-mắc của rất nhiều người do những bài nói trên gây nên. Bapak khuyên rằng, ngoại trừ tập-san Pewerta trong đó đăng những bài giảng và lời giải của Bapak, những sách báo khác chỉ nên đăng những chứng-nghiệm bản thân của hội-viên SUBUD mà thôi. Một thí-dụ là những bài viết về những chứng-nghiệm của Masu Sudarto đăng trong tập-san Pewerta; những bài ấy, như Bapak đã nói, không phải và lý-huyết mà là sự ghi chép những gì Sudarto đã tự minh-chứng nghiệm. »

Vậy các bạn SUBUD nên nhớ lời khuyên của Bapak trên đây. Đầu tiên từ số №1-Sau, chúng tôi sẽ đăng dần những kinh-nghiệm của Sudarto để các bạn thưởng-thức.

Thân ái,

BAN NỘI-SAN

BA MƯƠI HAI CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI VỀ SUBUD LATIHAN

— * —

TRUNG - TÂM SUBUD NASHVILLE (Mỹ-quốc) đặt 32 câu hỏi và đã xin Bapak giải đáp.

Dưới đây là những câu hỏi và trả lời của Bapak.

Về Latihan thanh-lọc (Latihan de purification)

Câu hỏi 1 và 2 :

Gián-tiếp chúng tôi đã được nghe nói đến Latihan thanh-lọc, nhưng trực-tiếp chúng tôi chưa được thấy chính Bapak nói gì về việc ấy.

1) Vậy vào dịp nào phải làm một Latihan thanh-lọc, và làm như thế nào?

2) Ai phải làm Latihan thanh-lọc, và đã tập SUBUD bao nhiêu lâu rồi mới có thể làm Latihan thanh-lọc?

Trả lời :

1) Người ta làm Latihan thanh-lọc sau khi đã khai-mở cho hội-viên hoặc sau khi làm Latihan với họ.

Làm Latihan thanh-lọc trong 15 phút là đủ rồi.

Vì thế, chỉ những người khai-mở và những phụ-tá mới làm Latihan thê h-lọc mà thôi.

2) Xem trả lời số 1 ở trên.

Làm Latihan

Câu hỏi 3 :

Ngoài trắc-nghiệm ra còn có cách nào khác để định rằng một hội-viên có thể hoặc cần làm bao nhiêu lần Latihan?

Chúng tôi có thể định rằng một người nào đấy nên làm bao nhiêu lần Latihan tập thè-và bao nhiêu lần Latihan một mình được không ?

Trả lời :

Thường vẫn ấn-dịnh là 2 Latihan mỗi tuần lễ. Khi xét thấy người nào có thể tự mình chấm dứt được thì có thể thêm một Latihan nữa trong mỗi tuần, làm tại nhà.

Câu hỏi 4 :

Chúng tôi có nên đê Latihan đến với chúng tôi bất cứ vào lúc nào, khi chúng tôi thấy cần làm giảm bớt sự mệt nhọc tâm trí hoặc sự đau-dớn thân-thể không ?

Trả lời :

Vì Latihan là một sự luyện-tập tâm-linh không phát-xuất do noi ý muốn của chúng ta nên chúng ta không thể tự cho mình những cách làm Latihan căn-cứ vào những mong cầu của tâm minh. Những cảm-giác khó chịu và những rối-ren tâm thần đều đã tiêu tan khi người ta tiếp-nhận và làm Latihan 2 lần mỗi tuần lễ, như vừa nói ở trên. Bởi vậy không cần phải làm Latihan nhiều hơn nữa.

Câu hỏi 5 :

Nếu Latihan tự nó đến một cách hồn-nhiên, có nên để nó tiếp-tục cho đến khi nó tự dứt — môt giờ, hai giờ, hoặc hơn nữa — hay là phải chấm dứt nó sau một thời-gian nào đấy ? Chúng tôi không hiểu Latihan đến như vậy là vì lúc bấy giờ chúng tôi cần Latihan hay là do duyên cớ gì khác ?

Trả lời :

Nếu thật-sự và đúng chắc Latihan đến một cách hồn-nhiên (chứ không phải do ý muốn của chúng ta) thì tức là linh-hồn ta cần đến Latihan. Như thế thì có thể tiếp-nhận và theo Latihan trong suốt thời-gian mà linh-hồn cần đến. Nhưng nếu Latihan kéo dài lâu quá, làm mất nhiều thời-giờ

(thí dụ như trong giờ làm việc) thì phải xin phép Thiêng-Liêng ngừng Sức Mạnh của Ngài lại, để sẽ tiếp-tục Latihan trong những giờ rỗi-rã.

Câu hỏi 6 :

Một hội-viên trước kia vẫn làm 2 Latihan tập-thè và 1 Latihan ở nhà, nay phải di-cir đến một tỉnh khác và ở đấy họ chỉ có thể làm Latihan một mình thôi. Vậy họ nên làm 2 hay 3 Latihan mỗi tuần lễ?

Trả lời :

Nếu thật sự họ không thể làm Latihan tập-thè hai lần mỗi tuần lễ vì lẽ ở xa nơi làm Latihan quá thì họ có thể làm Latihan một mình ở nhà hai lần mỗi tuần lễ, nhưng phải dùng một đồng hồ báo thức và vẫn thế nào để đến khi hết nửa giờ thì được báo hiệu. Họ có thể chọn 2 ngày nào thuận tiện cho họ để làm Latihan.

Câu hỏi 7 :

Xin hỏi thêm về buổi Latihan thứ ba làm ở nhà.

Có vài người trong bọn chúng tôi cảm thấy thật dễ chịu sau một buổi Latihan tập-thè, nhưng lại thấy nặng-nề, buồn bã và mệt mỏi sau nửa giờ làm Latihan ở nhà. Chúng tôi đã thử làm tiếp theo đấy một Latihan thanh-lọc. Có khi hình như Latihan thanh-lọc này có giúp đỡ đôi chút, nhưng có khi thì chẳng thấy ích lợi gì. Bapak khuyên nên làm thế nào?

Trả lời :

Chỉ có những người khai-mở và phụ-tá mới làm Latihan tì anh-lọc để xả những bức-bối, khó chịu mà họ đã nhận được. Bởi vậy những Latihan thanh-lọc ấy chỉ dành riêng cho những người khai-mở và phụ-tá mà thôi, chứ không phải là để cho các hội-viên thường.

Câu hỏi 8 :

Khi các hội-viên nam và nữ bỏ buộc phải dùng chung một căn buồng để làm Latihan thì phải xếp đặt giờ tập của hai nhóm cách xa nhau bao nhiêu lâu?

Trả lời :

Nếu căn nhà dùng làm Latihan đủ rộng-rãi và đủ buồng tập thì hội-viên nam, nữ có thể làm Latihan cùng một giờ, nhưng trong những buồng tập khác nhau. Nếu không đủ chỗ để làm Latihan cùng một lượt thi nên để nhóm nữ hội-viên làm Latihan trước; khi nhóm này làm Latihan xong thì nhóm nam hội-viên có thể vào tập ngay. Để khỏi mất nhiều thời giờ chờ đợi, nên hạn định là mỗi nhóm chỉ làm Latihan nửa giờ thôi.

Câu hỏi 9 :

Chúng tôi nghe nói rằng khi cả hai nhóm nam nữ hội-viên làm Latihan cùng một giờ, nhưng ở những tầng lầu khác nhau trong một nhà, thì nhóm nữ hội-viên nên tập ở tầng lầu trên. Có đúng như vậy không?

Trả lời :

Không có gì nhất định về việc nhóm nào nên tập ở lầu trên hoặc ở lầu dưới. Nếu nhóm nữ hội-viên thấy tập ở lầu dưới tiện vì không phải trèo cao thì nên để họ làm Latihan ở lầu dưới. Việc sắp xếp chỗ tập cho mỗi nhóm là tùy theo thuận tiện và tùy ý.

Việc tập với những người bệnh

Câu hỏi 10 :

Cách thức làm Latihan cho và cùng với người bệnh như thế nào?

Trả lời :

Nếu người đau là một hội-viên SUBUD và nếu họ không thể đến trụ-sở làm Latihan được vì bệnh quá nặng thì một hay hai phụ-tá có thể đến làm Latihan tại nhà. Người bệnh sẽ nằm trong giường và những phụ-tá sẽ làm Latihan gần họ trong nửa giờ. Nhưng nếu người bệnh còn có thể đi đến trụ-sở được thì họ phải đến tập cùng với mọi người như thường lệ, và các phụ-tá sẽ giúp đỡ họ như thường lệ mà thôi.

Không cần làm Latihan cho những người không phải là hội-viên SUBUD vì có thể gây nên sự hiểu lầm.

Câu hỏi 11 :

Có khi nào làm Latihan cho người bệnh hoặc người hấp hối không phải là hội-viên SUBUD không ?

Trả lời :

Chúng ta không có nhiệm-vụ làm Latihan cho họ, một là vì người ấy không phải là người trong SUBUD, hai là vì người ấy, hoặc gia-dinh họ, không thỉnh cầu chúng ta làm Latihan cho họ hoặc cho phép chúng ta đem SUBUD can-thiệp vào việc riêng của họ.

Câu hỏi 12 :

Xin Bapak chỉ giáo về việc làm 5 phút Latihan sau khi đã tập với người bệnh.

Trả lời :

Các phụ-lá sau khi làm Latihan với những người bệnh, phải làm một La'ihun thanh-loc từ 5 đến 15 phút,

Câu hỏi 13 :

Nếu có dịp xấy đến, chúng tôi có cách nào để giúp đỡ những người đau bệnh thần-kinh (malades mentaux) không ?

Trả lời :

Các vị chờ nên làm việc ấy, bởi vì những người mắc bệnh thần-kinh là một gánh rất nặng và hiện thời các vị chưa đủ sức để có thể giúp đỡ họ được.

Cầu nguyện

Câu hỏi 14 :

Thỉnh-thoảng Bapak có nói rằng Bapak « cầu nguyện » để chúng tôi tìm được cái gì mà chúng tôi tìm kiếm. Những phụ tá Nam-Dương thỉnh-thoảng cũng bảo các hội-viên rằng trong

khi làm Latihan họ nên cầu nguyện Thiêng-Liêng gia-hộ cho họ làm việc này việc nọ. « Cầu nguyện » đây có nghĩa là thế nào? Chúng tôi có nên cầu nguyện không? Lúc nào và như thế nào?

Trả lời :

Cái gì mà các phụ-tá Nam-Dương gọi và hiểu là « cầu nguyện Thiêng-Liêng » chính là cái Latihan mà các vị đã làm. Bởi vậy, trước khi làm Latihan các vị hãy cầu nguyện ở trong thâm tâm, hãy xin Ân-Huệ Thiêng-Liêng để các vị có thể tiếp-nhận được sự gảng-giải hoặc sự chỉ-dẫn mà các vị cầu xin. Nhưng không chắc rằng các vị sẽ tiếp-nhận được nhanh chóng, bởi vì tất cả mọi việc đều là do Ý muốn của Thiêng-Liêng.

Bạo-phát (Crise)

Câu hỏi 15 :

Trong bản thuyết-trình của Hội-nghị Thế-giới SUBUD có một đoạn như sau, giảng cho các phụ-tá cách thức giúp-dỗ những hội-viên đang trải qua một thời-kỳ bạo-phát : « Khi săn-sóc cho những người ấy, các vị hãy hoàn-toàn chấm dứt các tư-tưởng và xúc-cảm ». Như vậy có cần phải làm một Latihan thanh-lọc trước và sau không? Và làm trong bao nhiêu lâu?

Trả lời :

Muốn làm Latihan giúp-dỗ cho một hội-viên đang trải qua một cơn bạo-phát thì người giúp-dỗ phải kiên-nhẫn và bình-tĩnh (phụ-tá cần phải kiên-nhẫn và bình-tĩnh). Khi đã làm Latihan giúp-dỗ xong rồi, người phụ-tá phải làm một Latihan thanh-lọc từ 15 đến 30 phút.

Câu hỏi 16 :

Muốn giúp-dỗ một phụ-tá đang trải qua một cơn bạo-phát thì phải làm gì?

Trả lời :

Nếu một phụ-tá đang trải qua một cơn bạo-phát thi tất

sẽ nhận được giải-đáp cho biết Latihan tốt hay không tốt. Nếu khi làm Latihan các vị chỉ mới có thể lắc hoặc gật đầu thôi thì sự trả lời «tốt» sẽ bằng dấu hiệu gật đầu từ trên xuống dưới. Nếu các vị lắc đầu ngang từ bên này sang bên kia thì nghĩa của trả lời là «không tốt». Cách thức làm trắc-nghiệm tùy theo trình-dộ của linh-hồn. Nếu trình-dộ của linh-hồn còn ở vào bậc cường-lực (force), hoặc năng-lực (énergie), thì khi làm trắc-nghiệm sự trả lời sẽ nhận được dưới hình-thức cử-động; những người nào mà linh-hồn đã tiến tới mức cảm-xúc (sentiment) thì sẽ nhận được trả lời bằng các cảm-xúc. Kết-luận là những trắc-nghiệm tùy thuộc trình-dộ của Latihan mà các vị đã tiếp-nhận được. Các vị không thể trắc-nghiệm cái gì ở ngoài khả-năng của các vị. Về điểm này, các vị cần phải kiên-nhẫn và chờ đợi cho đến khi linh-hồn của các vị tiến-triển hơn. Khi ấy các vị sẽ có khả năng làm trắc-nghiệm một cách hoàn toàn.

Các vấn-dề linh-tinh

Câu hỏi 19 :

Chúng tôi làm Latihan ở nhà một phụ-tá. Phụ-tá này có một đứa con còn bé và một đứa nữa mới vài tháng. Thỉnh-thoảng một hoặc cả hai đứa con được đưa vào buồng Latihan sau khi tập xong. Làm như thế có tốt không?

Trả lời :

Câu hỏi trên đặt ngược. Những đứa trẻ dưới 3 tuổi phải được đưa sang nhà khác nếu căn nhà của chúng nó ở dùng cho trên 2 hoặc 3 người làm Latihan. Vào trường hợp chỉ có hai cha mẹ chúng nó dùng nhà để làm Latihan thôi thì chỉ cần đem những trẻ vào một buồng khác trong nhà. Nếu tưởng rằng đem những trẻ con vào buồng Latihan sau khi người lớn đã tập xong để cho chúng nó được hưởng sự tốt lành của Latihan thì thật là lầm to. Trái lại, các trẻ ấy sẽ bị nhiễm mọi xấu-xa, dục-vọng mà những người lớn làm Latihan mới tổng phát ra.

sẽ nhận được giải-dáp cho biết Latihan tốt hay không tốt. Nếu khi làm Latihan các vị chỉ mới có thể lắc hoặc gật đầu thôi thì sự trả lời «tốt» sẽ bằng dấu hiệu gật đầu từ trên xuống dưới. Nếu các vị lắc đầu ngang từ bên này sang bên kia thì nghĩa của trả lời là «không tốt». Cách thức làm trắc-nghiệm tùy theo trình-dộ của linh-hồn. Nếu trình-dộ của linh-hồn còn ở vào bậc cường-lực (force), hoặc năng-lực (énergie), thì khi làm trắc-nghiệm sự trả lời sẽ nhận được dưới hình-thức cử-dộng; những người nào mà linh-hồn đã tiến tới mức cảm-xúc (sentiment) thì sẽ nhận được trả lời bằng các cảm-xúc. Kết-luận là những trắc-nghiệm tùy thuộc trình-dộ của Latihan mà các vị đã tiếp-nhận được. Các vị không thể trắc-nghiệm cái gì ở ngoài khả-năng của các vị. Về điểm này, các vị cần phải kiên-nhẫn và chờ đợi cho đến khi linh-hồn của các vị tiến-triển hơn. Khi ấy các vị sẽ có khả năng làm trắc-nghiệm một cách hoàn toàn.

Các vấn-dề linh-tinh

Câu hỏi 19 :

Chúng tôi làm Latihan ở nhà một phụ-tá. Phụ-tá này có một đứa con côn-bé và một đứa nữa mới vài tháng. Thỉnh-thoảng một hoặc cả hai đứa con được đưa vào buồng Latihan sau khi tập xong. Làm như thế có tốt không?

Trả lời :

Câu hỏi trên đặt ngược. Những đứa trẻ dưới 3 tuổi phải được đưa sang nhà khác nếu căn nhà của chúng nó ở dùng cho trên 2 hoặc 3 người làm Latihan. Vào trường hợp chỉ có hai cha mẹ chúng nó dùng nhà để làm Latihan thôi thì chỉ cần đem những trẻ vào một buồng khác trong nhà. Nếu tưởng rằng đem những trẻ con vào buồng Latihan sau khi người lớn đã tập xong để cho chúng nó được hưởng sự tốt lành của Latihan thì thật là lầm to. Trái lại, các trẻ ấy sẽ bị nhiễm mọi xấu-xa, dục-vọng mà những người lớn làm Lat-han mới tổng phát ra.

Câu hỏi 20 :

Chúng tôi là những phụ-tá cấp-thời và phải đối-phó với mọi vấn-dề phức-tạp mà có úng tôi không biết phải giải-quyết thế nào. Chúng tôi xin hỏi có sách báo gì đã viết đề hướng-dẫn chúng tôi không?

Trả lời :

Các vị có thể đọc và tra-cứu trong Tập-san Pewarta Kedjiwaan SUBUD. Trong Tập-san này có viết về nhiều vấn-dề mà các vị muốn biết.

Câu hỏi 21 :

Chúng tôi tự hỏi không hiểu tại sao ở Nashville, là nơi chúng tôi ở, trong số 22 người được mở (một người đã mệnh mọt), chỉ có 7 người đến tập tại trung-tâm SUBUD thôi.

Trả lời :

Như các vị đã biết, SUBUD Latihan là một việc tu-luyện tâm-linh phát-động do Sức Mạnh của Đặng Thiêng-Liêng chứ không phải do ý-chí, dục-vọng và tâm-thức của con người. Bởi thế Latihan là một sự tu-luyện ở ngoài vòng chi-phối của tâm-thức, nghĩa là người ta chờ nên suy-nghĩ phải tập Latihan như thế nào mà, trái lại, chỉ nên quy-thuận Sức Mạnh Thiêng-Liêng theo như ý muốn của Thiêng-Liêng mà thôi.

Những người không thích tiếp-tục làm Latihan nữa là những những người cảm nhận thấy Latihan không hợp với tâm-thức và óc lý-luận của họ; vì thế họ bỏ SUBUD. Sự-kiện này xảy ra không những ở đây mà còn ở nhiều nơi khác nữa. Tuy nhiên những người đã bỏ SUBUD về sau đã lại trở về với SUBUD. Có lẽ là vì họ đã đạt tới sự hiểu biết rằng chân-lý là một cái gì ở ngoài tất cả những sự mong chờ của họ. Vì vậy chẳng nên lấy làm lạ khi thấy trong nhóm các vị có những người đã bỏ SUBUD. Có thể sau này họ sẽ trở lại SUBUD như những người khác tại các nơi khác.

(còn nữa)

TÔI THẤY GI

TRƯỚC VÀ SAU KHI GIA-NHẬP SUBUD

Bà N.V.C.

HỘM đó tôi gặp chị K. trong một buổi thuyết pháp ở chùa X...; chị nói cho tôi nghe về SUBUD. Lần thứ hai, gặp tôi, chị lại nói chuyện SUBUD và hứa đưa cho tôi mượn ít sách để xem. Tôi tuy tỏ ra tán thanh song thâm-tâm lại nghĩ: mình đã là một phật-tử thì sao lại còn có thể theo một tôn-giáo hay một pháp - môn nào khác, (tôi đã nhầm, SUBUD không phải là một tôn - giáo; không những thế, ai đã gia-nhập SUBUD thì lại càng tham-thiết và hiểu thâm-sâu đạo của mình hơn.)

Thời gian trôi qua, tôi cũng không nghĩ đến nữa. Chợt một hôm anh K. gọi giấy nói hẹn nhà tôi đến chơi. Chúng tôi y hẹn đến gặp anh, chị K. Anh nói về SUBUD cho chúng tôi nghe. Nhà tôi nghe rất lấy làm hợp ý, tán-thành ngay và sốt-sắng hẹn hôm sau sẽ xin mở.

Riêng tôi, tôi không có ý-nghĩ gì về SUBUD; hơn nữa

tinh-tôi vốn hay nhất sơ; sợ rằng trong khi mở không biết tôi sẽ phản-ứng ra sao; rồi tôi quyết không xin mở và chỉ đi xem mà thôi.

Đến ngày hẹn, chúng tôi cùng đến trụ-sở, khi ấy còn ở số 13, đường Hán - Thuyên. Đến nơi, tôi thấy phần-nhiều là những người tôi quen biết, ra vào nhộn-nhip, đông-dúc, chật ních cả phòng. Lúc đó, tôi nghĩ: đông người thế này, khi vào phòng mở thì sơ gì, ta cứ xin mở thử xem quang-cảnh ra sao. Nghĩ vậy, tôi cũng xin mở vào ngay hôm đó.

Tới giờ mở, tôi theo các bạn vào phòng cốt để thỏa - mãn lòng tò-mò của tôi. Tất cả chúng tôi đứng yên, nhắm mắt, tri, éc để thành - thơi, không suy-nghĩ gì. Được một lúc, tự nhiên tôi thấy một ánh sáng dài sét qua mắt tôi như một làn chớp sáng; rồi tôi thấy rõ-ràng có một sức mạnh như hút người tôi và đưa người tôi di. Lúc đó tôi vẫn tinh, tôi

bắt đầu cảm thấy một sự thán-bí, thiêng-liêng.

Khi hết giờ, tôi ngồi nghỉ, tôi thấy cánh tay phải rất nhức nhối, khó chịu (cánh tay tôi bị đau, chưa rất nhiều thuốc mà chỉ đỡ chứ không khỏi hẳn). Trong lòng tôi buồn bức nghĩ: tự nhiên mua giày cột mình; cánh tay đau ít, tưởng di dè cho khỏi chứ ngờ đâu lại đau nhức thêm. Nhưng lạ lùng thay và kỳ-diệu thay, về tối nhà, ngày hôm sau tôi không thấy còn đau nhức mà hơn thế nữa, tay tôi đã khỏi hẳn, không còn phải xoa thuốc và uống thuốc như hàng ngày nữa.

Sau này, tôi hiểu rõ rằng: căn bệnh người ta cũng như cái cây mà rẽ đã ăn sâu xuống đất, muốn nhổ cho hết rẽ đi lẽ tất nhiên phải có một sự chuyen-dong mạnh mới có thể nhổ cho tiệt căn được. Vì vậy bệnh căn của ta cũng phải lực phát mạnh để rồi mới hết. Nhiều bạn trong SUBUD, khi thấy một bệnh cũ của mình tái-phát hoặc một bệnh hiện-tại của mình tăng thêm, xin chờ nản lòng, lo sợ; các bạn hãy cứ chán-thành tin-tưởng, kiên-tâm và phục-tòng, làm latihan đều đều thì ta sẽ được

thanh-lọc dề di tới kết-quả mỹ-mẫu mà ta mong ước.

Tôi làm latihan đều đều, hai lần mỗi tuần, đúng như nhời bà De Ruzo đã căn-dặn. Tôi cứ làm latihan đều đều như thế; nhưng thật là mâu-nhiệm thay! mỗi lần tôi làm latihan là mỗi lần tôi nhận được sự chuyen-dong khác nhau: khi tôi quay tròn, khi di giật lùi, hoặc cử động chân, tay; mỗi lần như thế tôi thấy dễ chịu, khoẻ-khoắn hơn; tâm-tinh nhẹ-nhàng, thư-thái, vui-vẻ hơn. Viết tới đây, tôi không thể không hướng về dâng Vô-Thượng-Tôn mà cảm ơn Ngài đã ban ân-sủng cho tôi.

Về phần nhà tôi, trước kia vẫn bị áp-huyết cao, nhức đầu, mệt mỏi quanh năm, về đến nhà chỉ nằm và thường đi ngủ rất sớm.

Nhờ làm latihan được ít lâu, thấy trong người sảng-khoái, áp-huyết bớt cao; thấy hăng-hái làm việc; làm việc một cách miệt-mài, thích-thú mà không thấy mệt; không những thế, tôi lại còn dạy cho con học rất khuya; đó là một điều rất lạ vì dã từ mười năm nay không thể ngồi lâu mà dạy con được; tam-tinh cũng dồi khác, không lo buồn, bức-tức về căn-bệnh như trước nữa.

Tâm-tinh tôi thấy thay đổi rõ-rệt, trước kia tôi rất hay lo-nghĩ, dù là một việc cỏn-con không quan-hệ; nay tâm tôi thư-thái, không còn băn-khoăn, nghĩ-ngợi. Tôi thản-nhiên trước các sự việc, mặc cho nó tới; nhưng tôi càng thản-nhiên bao nhiêu thì hình như lại có một bàn tay nhiệm-mầu nào dè xắp xếp các việc cho tôi một cách tốt đẹp không ngờ. Thật quá tôi không biết nói cách nào dè tả cái cảm-giác thích-thú này của tôi.

Không những thế, tôi cảm thấy như linh-tinh tôi cũng sáng-suốt hơn. Tôi xin kể ra đây một vài thí-dụ :

Một hôm, tôi hẹn ra sân bay để tiễn một người bạn (chuyến đi này đã được hẹn rất chắc-chắn không sai). Tôi sắp sửa dè di, nhưng vừa lên xe, tôi thấy như có người bảo máy bay không đi mà hoãn lại giờ khắc; quả nhiên khi tôi nới máy bay lùi lại tới 8 giờ tôi thay vì bay lúc 1 giờ trưa.

Lại một hôm, trong khi tôi đi xe cyclo dè về nhà, tự nhiên tôi thấy như có một sức mạnh nào cứ bắt tôi phải niệm Đức Quan-Thể-Âm Bồ-Tát; tôi niệm thầm không dứt như thế nài cho tôi khi về tới nhà.

Khi trả tiền xe xong, tôi vừa bước vào nhà, xe bắt đầu chạy thì đột nhiên một bánh xe long và bắn ra xa; tôi mừng vừa thoát khỏi một tai nạn và thầm cảm ơn Thiêng-Liêng đã phù hộ cho tôi.

Một hôm nữa, cháu tôi xin sang chơi bèn trường đua ngựa. Trong khi cháu tôi xin phép dè di, tự nhiên tôi thấy hiện ra trong óc tôi hai con số 5 và 8; lập tức lúc đó tôi đưa cho cháu tôi 2\$ bảo mua một vé 5×8 dè thử xem sao. Quả nhiên khi ngựa về thi trúng hai con ngựa mang số 5 và số 8. Vé 2\$ mà được 58\$, số tiền không đáng kể, song tôi mừng thầm: có nhẽ mình đã có tiền được phần nào chăng về phuơng diện linh-giác.

Lại một hôm, tôi cảm thấy như báo trước cho tôi biết anh, chị M. sẽ tới thăm tôi; quả nhiên vài giờ sau, anh chị M. tới.

Những việc tương-tự như thế tôi vẫn cứ tiếp tục nhận được. Tôi càng tin-tưởng bao nhiêu thì tôi càng thấy mẫu-niệm bấy nhiêu; tôi càng tin-tưởng bao nhiêu, tôi càng thấy được ban ân bấy nhiêu.

Trong gia-dinh, tôi cũng thấy được nhiều may-mắn. Từ trước tới nay, không bao giờ tôi lại có những sự mừng rộn-rập về công việc làm ăn cũng như về việc học hành của con, cháu như thế. Câu « phúc bất trùng lai » thật quả vào trường-hợp này tôi không thấy đúng.

Vì vậy, tôi lại càng thấy rõ ràng tôi được sự dẫn-dắt và che chở do Sức Mạnh của Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng. Tôi xin kể một vài thí-dụ về sự dẫn-dắt như sau đây :

Con gai tôi bị người làm ăn trộm tiền và nữ trang đáng giá 4, 5 chục ngàn hời 10 giờ sáng. Tôi đã thất-vọng không khai báo gì vì nghĩ ở Saigon rộng lớn này, những việc to-tát hơn mà còn chưa ra manh mối, thêm nữa tìm người như thế tìm chim, làm sao mà thấy được; ngờ đâu đến 6 giờ chiều trong khi con tôi đi dạo ngoài đường thì lại bắt được người làm ăn trộm hời sáng, và đã lấy đủ hết lại mọi thứ không thiếu sót gì.

Lại một hôm, cháu tôi đi học ở một trường rất xa nhà bị người ta lấy trộm cái xe đạp vào khoảng 11 giờ. Tôi tưởng xe đạp mà mất thi coi như không bao giờ thấy nữa, nào ngờ đâu đến 3 giờ chiều, cháu

tôi đi học, vừa ra tới đầu đường thì thấy một người đang đứng đập bán cái xe của mình. Cháu tôi đã lấy lại được cái xe.

Nếu không có một Sức Mạnh Thiêng-Liêng nào dẫn-dắt thì sao lại có thể gặp được người làm ăn trộm hời sáng; lại tìm thấy xe của mình đã mất tại một nơi xa mà lại xui khiến cho người ăn trộm mang xe lại gần nhà mình.

Viết tới đây, tôi xin thưa với các bạn rằng: nếu ta chân-thanh tin-tưởng, ta giao phó tất cả nguyện-vọng của ta cho Đấng Thiêng-Liêng Vô Thượng thì chắc chắn Ngài sẽ ban ân cho ta, sẽ dẫn-dắt ta, sẽ che-chở cho ta; nhưng sự tiến-nhanh hay chậm do sự dẫn-dắt của Ngài là tùy theo tình-trạng thân-tâm của chính chúng ta. Nhiều người trong một thời-gian lâu không thấy tiến-triển rõ-rệt, mà lại cũng có nhiều người được ban ân-sủng ngay trong một thời-gian ngắn. Những sự kiện đó, ta chớ nên thắc-mắc; vì những tình-trạng đó là do chính những lỗi lầm của ta mà ta đã hành-dòng trong đời, trước khi ta nhận được Iatihan.

Hơn thế nữa, ta cũng không nên ý-lại vào Sức Mạnh của

Đảng Thiêng-Liêng Vô-Thượng; nếu ta tránh không làm tròn nhiệm-vụ hàng ngày của ta, ta không có gắng dề đối-phó trước mọi sự khó-khăn, trốn-gại mà ta gặp, ta không chịu hật-dộng gì, chỉ ngồi mong chờ sự ban ân-sủng thì ta sẽ bị thất-vọng.

Nếu ta kiên-tâm, phục-tòng và thành-thật trong sự tôn-thờ Đảng Thiêng-Liêng Vô-Thượng bằng cách làm Latihan đều đều thì Ngài sẽ ban cho ta những gì mà ta cần thiết, *không cần phải có sự cầu xin của ta*.

Nhưng một dời khi, ta cũng phải trải qua một thời kỳ thanh lọc mạnh hoặc biến-dộng. Thời kỳ thanh-lọc này là thời kỳ thử-thách cho ta. Chính trong những thời kỳ này mà những người không có một tâm-trí vững chắc rất dễ bị thôi-chuyen. Có thể ta thấy ta không được may-mắn trong công việc làm ăn của ta, hoặc bệnh tật ta tái-phát hay nặng hơn, tình-nết ta thấy khó chịu,

gắt-göng, xấu xa hơn. Các bạn chờ nên nản lòng. Các bạn trong SUBUD sẽ trải qua những sự biến-chuyen nó sẽ đến một cách bất ngờ trong đời mình. Vì thế ta cần phải có một tâm-trí vững-chắc; ta phải kiên-tâm và chờ đợi sự thay đổi vận-mệnh do mảnh-lực của Đảng Thiêng-Liêng Vô-Thượng. Đó cũng là một sự hy-sinh dề chúng ta có thể nhận được ân-sủng và hạnh-phúc. Chúng ta nên tin rằng khi trời mưa dề nhà sạch rồi thì trời lại tạnh nắng và trong sáng. Vì vậy tình trạng của ta sẽ không phải là không được luôn luôn sán-sóc-che-chở mà chắc chắn thế nào cũng sẽ được thay đổi, thanh-lọc một cách tốt đẹp.

Trên đây, tôi chỉ xin trình bày cùng các bạn những kinh-nghiệm và thời kỳ thanh-lọc của chính bản-thân.

Bè kết-thúc, tôi phải nói rằng: không bao giờ tôi rời bỏ SUBUD và nguyện đem đời còn lại của mình mà phụng-sự SUBUD.

Bà A. C.

ĐỀ NHI ĐẠI HỘI NGHỊ THẾ GIỚI SUBUD

Chúng tôi xin dùng dưới đây những tin tức về Đại Hội-Nghị quan-ij-ọng này, nhóm họp tại New-York ngày 8 tháng 7-1963.

Đề các bạn ý-niệm được sự diễn-liễn của Hội-Nghị, không gì hơn là đang tái bút như mà bạn Hubert Winkler (vị kiến trúc.sư Đức đã qua thăm Hội chúng ta hồi tháng 3 năm nay) gởi từ Mỹ về cho bạn Dương, sau khi dự Đại Hội-Nghị.

*

Chicago, ngày 10-8-1963

Bạn Dương,

Hôm ở Saigon, tôi có hứa viết cho bạn và tường-thuật về Hội-Nghị SUBUD Thế-giới.

Đại Hội-Nghị SUBUD Thế-giới, nhóm tại New-York Briarcliff Học - Đường, đã chính-thực bế-mạc hôm 19 - 7 - 1963, nhưng Bapak, Ibu và ông bà Usman vẫn ngồi tại nhà của một hội-viên ở gần trường ấy đến 27-7, và sau đó đã di Washington trong 4 hôm.

Phiên họp chính-thực đầu tiên khai-sự ngày thứ hai 8-7. Ủy-ban lâm-thời (gồm những hội-viên SUBUD Bắc-Mỹ) nộp một chương-trình chuẩn-bị cho Hội-Nghị. Trong chương-trình tạm thời đã được soạn thảo có ghi các điểm sau đây : phúc-trình của các nơi; liên-lạc quốc-tế; ấn-hành sách báo về SUBUD; các cơ sở kinh-doanh SUBUD; công việc cứu-tế xã-hội SUBUD; văn-phòng quốc-tế SUBUD tại Indonesia; trung-tâm tinh-thần Tjilandak gần Djakarta.

Thỉnh thoảng Bapak tham dự những phiên họp buổi sáng và nói chuyện với các hội-viên khi có người thỉnh ý - kiến Bapak về các điểm vừa nói trên, hay khi chính Bapak thấy có điều gì cần giảng giải. Các việc thi do Hội-Nghị và các Tiểu-Ban đảm nhiệm dưới sự điều-khiển của một vị chủ-tịch, ông

Tarzie Vittachi (từ Kuala Lampur, Malaya, đến). Việc tuyển lựa vị chủ-tịch này được thực-hiện bằng trắc-nghiệm do chính Bapak hướng-dẫn. Có tất cả 7 vị được Hội-Nghị đề-cử và Ông Tarzie Vittachi được tuyển lựa làm chủ-tịch do các phụ-tá làm trắc-nghiệm trước sự hiện-diện của Bapak.

Tại Hội-Nghị này, một cơ-quan quốc-tế gọi là SUBUD International Services (SIS) đã được thành-lập (1). Cơ-quan này đặt trụ-sở tại New-York; nhân-viên Ban Quản-Trị đều là hội-viên của Trung-tâm SUBUD New-York, và sau này mỗi nước cũng có thê có một đại-diện trong Ban Quản-Trị. Ban Quản-Trị hiện giờ phải làm việc rất nhiều để tổ-chức mọi cơ-cấu của Cơ-Quan. Ban này cũng được lựa chọn bằng trắc-nghiệm với sự hiện-diện của Bapak.

Mỗi người tập Latihan vào buổi chiều và sau đó thỉnh thoảng Bapak làm vài trắc-nghiệm với các phụ-tá hoặc với các hội-viên. Lý-do việc làm trắc-nghiệm này là để chỉ rõ cho một hội-viên nào đấy, và cũng đồng thời cho tất cả các hội-viên khác nữa, nhận thấy rằng khi người ta được làm trắc-nghiệm với Bapak thì trong lúc làm Latihan người ta trở nên « linh-hoạt » (become alive) biết chừng nào.

Còn rất nhiều điều đáng kể lại về những buổi diễn-giảng của Bapak và về những diềm khác. Nếu không có gì trớnghai, tôi sẽ ghé qua Saigon trong một ngày gần đây và sẽ có dịp thuật lại cho các bạn nghe.

Tôi chấm dứt thư này với sự quý mến của tôi đối với tất cả các bạn SUBUD mà tôi đã sung-sướng được gặp tại Saigon.

Hubert Winkler

(1) Về các chi-tiết của Cơ-quan SIS, xin xem những tài-liệu đăng tiếp ở dưới bức thư này.

CƠ - QUAN PHỤC - VỤ QUỐC - TẾ SUBUD
(SUBUD INTERNATIONAL SERVICES)

P. O. Box 567, Cooper Station, New-York 3, N.Y.—U.S.A.

Ngày 23-7-1963

Anh chị em trong SUBUD,

Trong kỳ Đệ - nhì Đại - hội Thế - giới SUBUD họp tại New-York từ 8 đến 19 tháng 7 năm 1963, một tổ - chức gọi là CƠ - QUAN PHỤC - VỤ QUỐC - TẾ SUBUD «SUBUD INTERNATIONAL SERVICES» đã được thành lập. Đề - nghị tổ - chức cơ - quan này, do Đại - hội nêu lên và theo lời khuyến - cáo của Bapak, được sắp - hạng ưu - tiên trong chương - trình nghị - sự. Bapak ước mong công việc của Đại - hội không bị đình - chỉ sau khi Đại - hội bế - mạc, và sự thỏa - thuận đạt được phải được tiếp tục thực - hành cho tới kỳ Đại - hội 1967.

Đại - hội nhận thấy rằng đã đến lúc cần có một tổ - chức để làm trung - tâm phối - hợp và liên - lạc giữa các nhóm và hội - viên SUBUD rải - rác khắp trên hoàn - cầu. Bapak giải - thích rằng tổ - chức này phải phục - vụ các hội - viên SUBUD trên phương - diện vật - chất và thực - hành, cũng như văn - phòng

trung - ương SUBUD tại Djakarta đã và đang phục - vụ trên phương - diện tinh - thần.

Bapak có bảo tôi viết thư cho các trung - tâm SUBUD càng sớm càng hay và nói rõ mục - đích và tổ - chức của CƠ - QUAN QUỐC - TẾ SUBUD S. I. S. Có lẽ cần nói ngay rằng SIS là một tổ - chức koán - toàn vò - thâm - quyền đối với các nhóm và hội - viên SUBUD. Tuyệt - nhiên không bao giờ có ý định lập SIS để trở thành bộ chỉ - huy. Tổ - chức này chỉ là một cơ - quan phục - vụ.

SIS sẽ thực - hiện những lời ủy - thác của Đại - hội Thế - giới SUBUD, theo khuyến - cáo và minh - xác của Bapak.

SIS sẽ báo cho các hội - viên SUBUD về công việc của Đại - hội và sẽ là một trung - tâm thông - tin để truyền - bá các tin - tức mới nhất.

SIS sẽ phát hành bản báo - cáo chánh - thức về Đệ - nhì Đại - hội Thế - giới.

SIS sẽ là một trung - tâm

phối - hợp dè mở - mang các hoạt-dộng kinh-doanh và công cuộc từ-thiện của SUBUD.

SIS sẽ phụ-trách xúc-tiến việc lập ngân-quỹ dè hoàn-thành và duy-trì Trung-tâm Tinh-thần Quốc-tế tại Tjilandak (gần Djakarta).

Các anh chị em chắc sẽ vui mừng khi được biết rằng chỉ nội trong 24 giờ của phiên họp đầu tiên của Ban Chấp-hành SIS, các nhóm và hội-viên có mặt tại Đại-hội đã sốt-sắng ghi quyên được một số tiền 20.000 Mỹ-kim (vào khoảng 2 triệu bạc VN) tức là được phân nửa số tiền cần thiết ngay dè xây cất tòa nhà ở Tjilandak.

Sự tò-chức chánh-thức của SIS dù-trù một Hội-đồng Quản-trị Quốc-tế dè thay mặt, trong giai-đoạn đầu, các quốc-gia có đại-diện dự Đại-hội, cho đến kỳ Đại-hội sau. Khi ấy mong rằng tất cả các quốc-gia có hội-viên SUBUD đều có đại-biểu riêng và như thế, sẽ có thè-cử các Quản-trị-viên riêng. Do lời khuyến-cáo của Đại-hội và với sự thỏa-thuận của Bapak, một quyết-nghị đã định rằng vị Chủ-tịch Dệ-nhị Đại-hội Thế-giới sẽ là Chủ-tịch Hội-đồng Quản-trị Quốc-tế cho đến kỳ Đại-hội sau.

Vì trung-tâm đầu tiên của SIS cần đặt ở New-York, năm vị Quản-trị-viên cư ngụ tại hoặc quanh vùng New York đã được lựa chọn vào Ban Chấp-hành. Các anh chị em chắc sẽ vui thích được biết rằng tất cả những nhân-viên trong SIS đã được lựa chọn, không phải bằng cách bầu-cử, mà bằng trắc-nghiệm với sự hiện-diện của Bapak.

SIS sẽ xuất bản một bản thông-tin dè cho các hội-viên được biết sự hoạt-dộng của SIS và dè làm phương-liện cho SIS được biết nhu-cầu của các hội-viên. Bản thông-tin đầu tiên sẽ được gửi đến cho anh chị em trong ngày gần đây.

Sự hoạt-dộng của SIS tùy thuộc ở sự ủng-hộ tài-chánh của các hội-viên. Theo sự ước lượng, nếu mỗi hội-viên SUBUD mỗi năm góp một Mỹ-kim (chừng 100k VN) thì sẽ có đủ tiền chi các khoản kinh-phí. Tất nhiên đây chỉ là một con số đại-cương, không nên coi là một số tối-thiều hoặc tối-da. Bapak giải-thích tại Đại-hội rằng vị nào có thè-cử góp được hơn nên tự coi là có bồn-phận đóng bù cho những người chỉ góp được ít hoặc không góp được. Ngân-sách năm đầu được ấn-dịnh là

10.000 Mỹ-kim (chừng một triệu đồng VN). Quốc-gia đầu tiên đóng góp là Indonesia.

SIS sẽ rất hân-hạnh nhận những ý-kiến và những số tiền đóng góp của anh chị em để cho hoạt-dộng của SIS di sát với

nhu-cầu của anh chị em.

Xin viết thư cho :

*Thơ - ký Cơ - quan Phục - vụ
Quốc - tế SUBUD (Secretary
SUBUD International Services)
P.O. Box 567, Cooper Station,
New-York 3, N.Y. — U.S.A.*

*Thân-ái trong SUBUD,
TARZIE VITTACHI
Chủ-Tịch Đại-Hội*

●

CƠ-QUAN PHỤC-VỤ QUỐC-TẾ SUBUD (SUBUD INTERNATIONAL SERVICES)

P. O. Box 567, Cooper Station, New-York 3, N.Y. — U.S.A.

BÀI CÁO

Vì có lời Bapak khuyên Cơ-quan Phục-vụ Quốc-tế SUBUD SIS giữ dù hồ-sơ của tất cả các nhóm, nên cơ-quan này sẽ dần dần đảm-nhiệm việc thành-lập sò sách Quốc-tế SUBUD. Trong khi chờ các anh em bên Anh-quốc trao lại cho chúng tôi những tài-liệu đã khéo "iu tháp dược", chúng tôi muốn khởi sự ngay; vậy yêu cầu anh em cho chúng tôi biết những tài liệu sau đây về tất cả các nhóm tại khu-vực của anh em,

càng sớm càng hay.

Tên và địa-chỉ mỗi nhóm, với số .. ên-thoại nếu có.

Ch . .-v . , tên ..-chỉ và số điện-thoại của nhân-viên ban Quản-trị.

Số hoạt-dộng hội-viên : nam, nữ và tông cộng.

Số hoạt-dộng phụ-tá : nam, nữ và tông cộng.

Bapak đã khuyên rằng Cơ-quan SIS nên thiết-lập một p . öng lưu trữ các bìng nhựa

ghi âm về các cuộc nói chuyện của Bapak, trong quá-khứ và tương-lai. Để cho SIS thi hành nhiệm - vụ này, chúng tôi yêu cầu tất cả các trung - tâm, các nhóm và các vị có băng nhưa ghi âm đó, tặng cho SIS một bản sao còn tốt.

SIS yêu-cầu mỗi khu-vực lựa chọn một vị thư-ký liên-lạc để

cung - cấp tài - liệu cho bản thông-tin mà SIS sẽ xuất bản. Xin anh em vui lòng cho chúng tôi biết tên và địa-chỉ vị thư-ký liên-lạc ấy, càng sớm càng hay. (1)

Xin cho biết ngay số tối thiểu bản thông tin và tài-liệu khác do SIS xuất bản, cần cho khu-vực của anh em.

CƠ-QUAN PHỤC-VỤ QUỐC-TẾ SUBUD

« SUBUD International Services »

Ban Chấp-Hành

* ● *

Tin tức quan-trọng

Được tin đến tháng 5 năm 1964 Bapak sẽ khởi-hành đi thăm những trung-tâm SUBUD tại Ấn-Độ, Tich-Lan và Âu-Châu. Ban Quản-trị và Ban Phụ-tá Hội chúng ta đã viết thư mời Bapak, Ibu và đoàn phụ-tá tùy-tùng, nhân dịp này, qua thăm Hội SUBUD Việt-Nam và ở lại với chúng ta trong một tháng.

Ước-lượng tiền chi-phí (vé máy bay, ăn uống...) chúng 150.000\$.

Xin tất cả các anh chị em SUBUD hoan-hỷ và cố-gắng đóng góp ít nhiều để Hội đủ tiền tổ-chức cuộc viếng thăm này. Sự hiện-diện của Bapak và Ibu sẽ đem lại cho chúng ta những lợi-ich và giúp đỡ về phuong-diện tu-tập không tì-khe nào lường được.

(1) Vị thư ký liên-lạc của Hội chúng ta (SUBUD Việt-Nam) là bạn P. Marti.

TRUYỆN SUBUD CỦA TÔI

* GADIJA SALIE *

Bà D.T.K. dịch

(TIẾP THEO)

Tôi làm Latihan với các bạn ba lần mỗi tuần, mỗi lần 15 phút, ở một phòng khiêu vũ, trên từng lầu thứ tám. Không một phút nào tôi thấy có sự phân biệt màu da. Tôi cảm thấy ở trong phòng tất cả chúng tôi như chỉ là một mà thôi; màu da và tôn giáo không còn kè nưa. Ở đây chỉ có một mình tôi là người Mâ-Lai; các chị em khác đều là người da trắng, nhưng họ coi tôi y như là họ vậy. (1)

Tôi hỏi Bà Hilda rằng tôi phải trả bao nhiêu tiền để vào SUBUD. Bà trả lời: « Không phải tổn gì cả, Bà Gadija ạ. Nếu Bà muốn, Bà có thể cho Hội một số tiền nào, nghĩa là nếu Bà có tiền dư thì bà cho ». Tôi bèn nghĩ đến số tiền lớn không biết bao nhiêu mà tôi đã phải trả cho các bác-sĩ trong những năm tôi chưa khỏi bệnh nên tôi nhất định đưa Bà 5 L.S. trong số 8 L.S. của tôi. Bà mừng lắm và nói rằng tôi là người đầu tiên đã tặng cho Hội một món tiền, mà lại là một món tiền to như thế. Chắc bà Hilda cho tôi là một người có tiền dư dả, vì lúc nào tôi cũng mặc đồng-hoàng. Bà không biết rằng tôi đương ở trong cảnh túng bẩn, khó-kăn đến chừng nào !

Sau tuần lễ thứ nhì tập Latihan, bà Hilda bảo tôi có thể về Capetown và làm Latihan một mình được. Còn tôi thì lại

(1) Điều này thật đáng chú ý, vì ở Nam-Phi sự kỳ thị chủng tộc rất gắt-gao và đã được thiết lập thành một chính-sách quốc-gia, theo-Liên Bang những luật-kỷ luật-khic làm điều kiện du-luận hoán-cầu.

sợ làm Latihan một mình nên tôi hỏi Bà xem tôi ở thêm một tuần lễ nữa có được không. Bà Hilda và bà Pamela bảo tôi hãy thử coi giờ thay cho hai bà trong lúc làm Latihan để xem tôi đã có thể ngừng được một mình chưa. Vì vậy tôi vừa tập vừa đề ý đến giờ, và khi đúng lúc phải thôi tôi đã bảo ngừng. Bà Hilda và bà Pamela khen tôi và bảo bây giờ tôi có thể làm Latihan một mình được rồi.

Tôi bèn từ biệt hai bà để về Capetown. Chồng tôi, anh Abdullah, ra đón tôi. Anh rất ngạc nhiên thấy tôi được tươi tinh như thế. Tất cả các bạn bè đều đến thăm thôi. Tôi không nói gì về SUBUD với họ vì tôi nghĩ không ai có thể hiểu được. Vả lại SUBUD đối với tôi cũng rất là mới mẻ. Chính tôi lúc bấy giờ cũng chẳng hiểu gì, nhưng tôi tin rằng cái sức mạnh mới lạ đó sẽ chữa cho tôi khoẻ hoàn-toàn.

Tôi gặp một người bạn trên xe buýt; chị ấy nói: « Chị đã làm gì cho chị thế? Trông chị khác trước quá, khoẻ mạnh quá, và chị có cái gì là-lạ ấy ». Tôi không thể cất nghĩa được. Tôi chỉ nhìn chị và mỉm cười.

Sau đó tôi nhận được thư của bà Hilda hỏi thăm tôi. Tôi trả lời rằng sức khoẻ của tôi đã khá hơn trước nhiều, bệnh rong huyết đã ngừng và tôi có cảm tưởng là tôi khỏi hẳn. Khi Bà viết thư trả lời thì Bà cho biết là Bà và bà Pamela đã bị ra hàng chậu huyết, nên hai bà có cảm tưởng là đã gánh cái bệnh của tôi trong ft lâu.

Thỉnh-thoảng tôi lại đến ông Bác-sĩ; tôi phàn-nàn kêu đau khi ở chỗ này khi ở chỗ khác. Thường ông bảo tôi: « Bà Gadija ạ, tôi không làm gì cho bà được đâu. Bà chỉ nên làm Latihan SUBUD ». Thật là ông Bác-sĩ của tôi cũng tin tưởng vào SUBUD!

(còn tiếp)

NHÀ IN TÂN-SINH

116, *Đinh Tiên-hoàng — Dakao*

SAIGON

GIÁ : 10\$00

U.B.K.DT.U. Giấy phép số 23/PI/XB ngày 6-1-1964